**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** **Biểu số: 01/TCD**

# TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN THƯỜNG XUYÊN, ĐỊNH KỲ VÀ ĐỘT XUẤT
## Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/3/2025
*(Kèm theo Báo cáo số 80/BC-SGDĐT ngày 14/3/2025 của Sở GDĐT)*

| Đơn vị | Tổng số lượt tiếp | Tổng số người được tiếp | Tổng số vụ việc tiếp | Tiếp thường xuyên | | | | | | | | Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | | | | | | | Thủ trưởng tiếp | | | | | | | | | Ủy quyền tiếp | | | | | | | | | |
| | | | | | | Số vụ việc | | Trong đó đoàn đông người | | | | | | | Số vụ việc | | Trong đó đoàn đông người | | | | | | | Số vụ việc | | Trong đó đoàn đông người | | | |
| | | | | Số lượt tiếp | Số người được tiếp | Tiếp lần đầu | Tiếp nhiều lần | Số đoàn được tiếp | Số người được tiếp | Số vụ việc tiếp lần đầu | Số vụ việc tiếp nhiều lần | Số kỳ tiếp | Số lượt tiếp | Số người được tiếp | Tiếp lần đầu | Tiếp nhiều lần | Số đoàn được tiếp | Số người được tiếp | Số vụ việc tiếp lần đầu | Số vụ việc tiếp nhiều lần | Số kỳ tiếp | Số lượt tiếp | Số người được tiếp | Tiếp lần đầu | Tiếp nhiều lần | Số đoàn được tiếp | Số người được tiếp | Số vụ việc tiếp lần đầu | Số vụ việc tiếp nhiều lần |
| MS | 1=4+13+22 | 2=5+14+23 | 3=6+7+15+16+24+25 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 |
| Tháng 3 | 4 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Quý I | 8 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 6 | 6 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |